| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIÊN LÃNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 13-4-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Chi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Tuấn Anh;

Ông Phạm Văn Tiến.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đặng Thị Kim Liên, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Văn Nguyện, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018, đối với các bị cáo:

**1. Ngô Văn L**, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1966; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Tại Bản án số 05/2008/HSST ngày 13/3/2008, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt Ngô Văn L 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia; tại Bản án số 35/2009/HSST ngày 25/11/2009, Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với hình phạt của bản án số 05/2008/HSST buộc L phải chấp hành hình phạt chung là 27 tháng tù (đã được xóa án tích); tại Bản án số 70/2009/HSST ngày 01/12/2009, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt L 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích) và tại bản án số 20/2013/HSST ngày 23/7/2013 Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt L 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 05/12/2017 đến ngày 14/12/2017 chuyển tạm giam đến nay, có mặt;

**2. Ngô Văn H**, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/12/2017 đến ngày 14/12/2017 chuyển tạm giam đến nay, có mặt;

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị L, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn X, vắng mặt, không rõ lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/12/2017, Ngô Văn L đi xe máy mang biển kiểm soát 15D1-166.45, mang theo 01 bộ vam phá khóa xe máy đến nhà và rủ Ngô Văn H sang huyện Tiên Lãng trộm cắp tài sản, Hòa đồng ý. H điều khiển xe máy trên chở L. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày trên đường đi từ thị trấn Tiên Lãng ra Quốc lộ 10 đến khu vực thôn Thiên Kha, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, L phát hiện thấy chiếc xe máy mang biển kiểm soát 16R5-0671 nhãn hiệu HONDA loại AIRBLADE, màu sơn đen của bà Bùi Thị L dựng ở trong sân miếu của thôn, còn bà L đang dọn dẹp ở trong miếu. L quyết định lấy chiếc xe này và bảo H đứng cảnh giới, còn L đi vào trong sân miếu, dùng vam phá khóa, mở khóa xe, nổ máy đi được khoảng 05m thì bị bà L phát hiện tri hô, đuổi theo và kéo đuôi xe máy lại. Cùng lúc đó, ông Nguyễn Văn X ở cùng thôn với bà L, thấy bà L tri hô đã chạy đến dùng chân đạp vào người L làm L và xe máy đổ ngã xuống ruộng, ông X túm giữ L thì bị H chạy tới dùng chân đạp vào người nên ông X buông L ra. H, L bỏ chạy thì bị ông X tiếp tục truy đuổi, L vung tay đấm nhưng ông X tránh được và cùng với một số người dân bắt giữ L, H rồi báo Công an huyện Tiên Lãng đến tiến hành các thủ tục bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe máy mang biển kiểm soát 15D1-166.45, 01 xe máy mang biển kiểm soát 16R5-0671 và 01 bộ vam phá khóa xe máy bằng kim loại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐG ngày 05/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tiên Lãng đã kết luận: *"01 xe mô tô BKS 16R5-0671 nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu sơn đen.., xe đã qua sử dụng với giá trị còn lại là 60% = 25.000.000 đồng"*.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Ngô Văn L và Ngô Văn H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, bà Bùi Thị L khai: Sáng ngày 05/12/2017, bà L đi xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE mang biển kiểm soát 16R5-0671 đến miếu của thôn để don dẹp. Khi bà dựng xe ở sân miếu và dọn dẹp ở trong miếu thì phát hiện thấy 01 nam thanh niên (sau này xác định được là Ngô Văn L) nổ máy xe

phóng đi, bà vừa tri hô vừa kéo đuôi xe máy lại. Lúc đó, thấy ông Nguyễn Văn X ở cùng thôn đi qua, bà L kêu cứu thì ông X chạy đến đạp vào người L làm L và xe đổ xuống ruộng, ông X túm giữ L thì bị 01 nam thanh niên khác đi cùng L (sau này xác định được là Ngô Văn H) chạy đến dùng chân đạp vào người nên ông X buông L ra. Ông X và bà tiếp tục truy đuổi và cùng với một số người dân có mặt ở đó bắt giữ được L, H rồi báo cho Công an huyện Tiên Lãng đến làm thủ tục bắt giữ L và H. Chiếc xe trên bà mua vào khoảng năm 2010 của 01 cửa hàng bán xe máy cũ ở nội thành Hải Phòng, bà không nhớ tên, địa chỉ cụ thể với giá 32 triệu đồng; việc mua bán có giấy tờ xe đầy đủ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hiện nay, chiếc xe máy của bà đang được Công huyện tạm giữ để xác minh làm rõ về nguồn gốc. Bà L không yêu cầu các bị cáo bồi thường và đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho L và H.

Ông Nguyễn Văn X khai: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2017, ông X đang điều khiển xe ba gác chở cát về đến thôn Tiên Cựu, xã Tiên Cường gần khu vực miếu của thôn thì nghe thấy tiếng kêu cướp của bà L. Ông liền dừng xe và chạy đến dùng chân đạp vào người 01 nam thanh niên (sau này xác định được là Ngô Văn L) đang đi xe máy của bà L, làm L và xe đổ ngã xuống ruộng. L bỏ chạy thì bị ông túm giữ lại, lúc này 01 nam thanh niên khác (sau này xác định được là Ngô Văn H) ở đâu chạy đến đạp vào vai phải phía sau làm ông bị ngã về phía trước; ông đứng dậy và tiếp tục đuổi hai thanh niên chạy về phía chiếc xe máy đang dựng trên đường, L quay lại đấm, đá nhưng ông tránh được. Sau đó, ông đã cùng với mọi người bắt giữ được L, H giao nộp cho Công an huyện Tiên Lãng. Ông bị L, H tấn công nhưng không gây thương tích nên không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 16/3/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Ngô Văn L, Ngô Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên khẳng định: Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 16/03/2018 truy tố Ngô Văn L, Ngô Văn H về tội Trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 17, Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố Ngô Văn L, Ngô Văn H đồng phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt L từ 30 đến 36 tháng tù; xử phạt H từ 24 đến 27 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sủa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về nội dung:

[2] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo Ngô Văn L, Ngô Văn H phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng (ông Nguyễn Văn X), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và kết luận định giá tài sản. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi ngày 05/12/2017 của Ngô Văn L lén lút, bí mật lấy đi 01 chiếc xe máy trị giá 25 triệu đồng của bà Bùi Thị L dựng tại sân miếu thôn Thiên Kha, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng là phạm tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngô Văn H đồng ý đi cùng L và đứng cảnh giới cho L thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên đã đồng phạm tội Trộm cắp tài sản với L. Trong quá trình bị truy đuổi, L và Hòa đã có hành vi tấn công người truy đuổi, bắt giữ nhằm mục đích tẩu thoát. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung hình phạt: Hành hung để tẩu thoát theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện trước ngày BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 tương đương với hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nay BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an - xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo: Mặc dù, các bị cáo có sự bàn bạc về việc phạm tội nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần thấy rằng Ngô Văn L là người giữ vai trò tích cực,

bởi lẽ L là người đề xuất việc phạm tội, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; còn Ngô Văn H đồng ý đi cùng L, có nhiệm vụ cảnh giới cho L, khi L bị bắt giữ đã cùng với L tấn công người có hành vi bắt giữ nhằm giải thoát cho đồng phạm nên H giữ vai trò giúp sức.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Ngô Văn H không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; bị cáo Ngô Văn L đã nhiều lần bị kết án, tuy các tiền án đều đã được xóa án tích nhưng cần thấy rằng L có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được; các bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo L còn có ông nội là người có công với nước (được tặng thưởng Huân chương kháng chiến). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ tính chất, hậu quả của phạm tội, tính chất, mức độ tham gia của từng đồng phạm, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Hội đồng xét xử cho rằng, đối với Ngô Văn L cần phải áp dụng hình phạt ở mức cao nhất mà Kiểm sát viên đề nghị mới thỏa đáng; còn Ngô Văn H lần đầu phạm tội, giữ vai trò thứ yếu nên khoan hồng và áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 138 BLHS năm 1999 và khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đều quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền (bổ sung) từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, xét thấy tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được; mặt khác các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về thiệt hại dân sự: Bà Bùi Thị L không có yêu cầu gì về thiệt hại dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ 01 xe mô tô BKS 16R5-0671 nhãn hiệu HONDA loại AIRBLADE của bà L; thu giữ 01 xe mô tô BKS 15D1-166.45, 01 tay vặn đa năng và 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại của Ngô Văn L. Xét thấy, xe mô tô BKS 15D1-166.45 là tài sản hợp pháp của anh Ngô Văn T (anh ruột bị cáo L); L đã tự ý lấy chiếc xe này đi trộm cắp tài sản nên anh T không có lỗi. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã trả lại cho anh T là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với xe mô tô BKS 16R5-0671, bà L khai bà mua của 01 của hàng xe máy cũ ở nội thành Hải Phòng nhưng không rõ địa chỉ, đến nay cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc của chiếc xe này nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau là phù hợp. Còn 01 bộ vam phá khóa và 01 tay vặn đa năng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 17, điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260 BLTTHS năm 2015; Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn L, Ngô Văn H đồng phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt các bị cáo:

- Ngô Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/12/2017.

- Ngô Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/12/2017.

3. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bộ vam phá khóa và 01 (một) tay vặn đa năng, có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô Văn L, Ngô Văn H mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Ngô Văn L, Ngô Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại bà Bùi Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Các bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đức Chi**